

# CHÍNH SÁCH ĐIỀU TIẾT GIÁ VÀ KIỂM CHẾ LẠM PHÁT TẠI VIỆT NAM

Ngày nhận: 05/10/2015  
Ngày nhận lại: 26/01/2016  
Ngày duyệt đăng: 10/5/2016  
Mã số: 5-16-02

Nguyễn Trần Phúc (\*)

**Tóm tắt:** Bài viết này phân tích vai trò của điều tiết giá (ĐTG) đối với kiểm chế lạm phát tại Việt Nam. Hai giai đoạn 2000-2007 và 2008-2014 được xác định là khác nhau về mức độ ĐTG của nhà nước. ĐTG ở giai đoạn sau theo hướng nới lỏng và ngày càng công nhận quy luật thị trường. Nghiên cứu xây dựng mô hình VAR cấu trúc để khám phá mối tương tác giữa lạm phát và các biến vĩ mô, thực hiện ước lượng cho giai đoạn 2000-2007, sau đó sử dụng kết quả ước lượng để dự báo lạm phát giai đoạn 2008-2014. Lạm phát dự báo được xem là các quan sát trong điều kiện ĐTG còn chặt chẽ, tính toán được nhờ đặc tính tương tác nội sinh của các biến trong mô hình. Kết quả phân tích cho thấy lạm phát trong điều kiện ĐTG chặt chẽ không thấp hơn lạm phát thực tế trong điều kiện điều tiết nới lỏng. Phân tích phân rã phương sai cũng không cho bằng chứng về khả năng kiểm chế lạm phát của chính sách ĐTG.

**Từ khóa:** Điều tiết giá, kiểm chế lạm phát, VAR.

## Giới thiệu

Kiểm soát giá thường được các quốc gia sử dụng như một giải pháp quan trọng nhằm mục tiêu ổn định giá và kiểm soát lạm phát. Tuy vậy, các nghiên cứu chưa đi đến kết luận thống nhất về vai trò tích cực của kiểm soát giá trong khi các nhà kinh tế cho rằng chính sách này góp phần làm méo mó quá trình phân bổ các nguồn lực. Ở Việt Nam, từ sau đổi mới, ĐTG luôn hiện diện trong điều hành kinh tế vĩ mô của nhà nước, mặc dù mức độ bao phủ và công cụ áp dụng thay đổi theo từng giai đoạn. Hiện nay, ĐTG đang hạn chế dần các công cụ mang tính hành chính, giảm dần tình trạng bao cấp giá.

Bài viết này phân tích tác động của điều tiết tiền lương và giá đến lạm phát ở Việt Nam. Để trả lời cho câu hỏi chính sách ĐTG đối với các mặt hàng như nhiên liệu, thuốc tây - dịch vụ y tế và giáo dục có góp phần kiểm chế lạm phát ở Việt Nam không, tác giả ước lượng mô hình véc tơ tự hồi qui (Vector Autoregressive

Model - VAR) để xác định lạm phát trong giai đoạn 2000-2007, giai đoạn được xem là kinh tế Việt Nam khá ổn định trong khi việc ĐTG đối với các mặt hàng thiết yếu và dịch vụ công còn khá chặt chẽ, mặc dù sự nới lỏng gia tăng ở những năm cuối giai đoạn. Giai đoạn sau năm 2007 chứng kiến sự hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng với cam kết tự do hóa thị trường ở hầu hết các lĩnh vực. Đây là giai đoạn mà quá trình thị trường hóa các mặt hàng thiết yếu và dịch vụ công mạnh mẽ hơn. Kết quả ước lượng mô hình VAR cho giai đoạn 2000-2007 được dùng để dự báo lạm phát cho giai đoạn 2008-2014 với giả định các năm này tiếp tục trải nghiệm mức độ ĐTG như giai đoạn 2000-2007. Kết quả dự báo lạm phát sẽ được so sánh đối chiếu với lạm phát trong thực tế để đưa ra kết luận về hiệu quả của chính sách ĐTG.

Thêm vào đó, bài viết cũng phân tích tác động của các nhóm mặt hàng dịch vụ cơ bản và mức lương chung tối thiểu đến biến động lạm phát thông qua phân rã phương sai. Phân tích này